

Ngày soạn 05/12/2024	Dạy	Ngày	12/12/2024	12/12/2024
		Tiết(TKB)	4	5
		Lớp	6D	6E

**TIẾT 41: BÀI 11- CÁC QUỐC GIA SƠ KÌ ĐÔNG NAM Á  
-VƯƠNG QUỐC ĐÔNG NAM Á**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Sau bài học này, giúp HS:

**1. Về kiến thức**

- Trình bày được sơ lược vị trí địa lí của khu vực Đông Nam Á.
- Trình bày được quá trình xuất hiện và sự giao lưu thương mại của các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ VII.

**2. Về kĩ năng, năng lực**

- Đọc và chỉ ra được thông tin quan trọng trên lược đồ.
- Khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của GV.
- Tìm kiếm, sưu tầm được tư liệu để phục vụ cho bài học và thực hiện các hoạt động thực hành, vận dụng.

**3. Về phẩm chất**

Yêu đất nước, tự hào về khu vực Đông Nam Á; có ý thức xây dựng Cộng đồng Đông Nam Á đoàn kết và cùng phát triển.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Giáo viên**

- Kế hoạch bài dạy, phiếu học tập dành cho HS.
- Lược đồ Các quốc gia sơ kì và phong kiến ở Đông Nam Á treo tường hoặc dùng file trình chiếu.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

- SGK.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**A: KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản bước đầu của bài học cần đạt được, đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Nội dung:** HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

**c. Sản phẩm học tập:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV có thể sử dụng một trong hai cách sau đây để khởi động vào bài:

*Cách 1:* Được coi là “ngã tư đường” của thế giới, Đông Nam Á có vị trí chiến lược quan trọng. Vị trí này đã mang lại những thuận lợi gì cho việc hình thành các quốc gia đầu tiên? Các quốc gia sơ kì Đông Nam Á được hình thành trên cơ sở nào? Quá trình đó diễn ra như thế nào?

*Cách 2:* Trong câu chào của người dân các nước Đông Nam Á đều mang ý nghĩa: “Đã ăn cơm chưa?”. Bởi vì nông nghiệp lúa nước từ lâu trở thành mẫu số chung của nền văn minh Đông Nam Á, lúa gạo là nguồn lương thực chính của cư dân nơi đây. Vậy điều kiện thuận lợi nào khiến Đông Nam Á trở thành quê hương của cây lúa nước? Các quốc gia đầu tiên được hình thành ở khu vực Đông Nam Á dựa trên cơ sở nào và có diện mạo ra sao?

Sau khi nhận được thông tin phản hồi ban đầu của HS về những câu hỏi gợi mở, GV dẫn dắt HS vào nội dung bài học.

**B: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Mục 1: Cái nôi của nền văn minh lúa nước**

**a. Mục tiêu:** HS nhận biết được vị trí địa lí của Đông Nam Á trên bản đồ. HS nhận biết được đặc điểm nổi bật về địa hình của Đông Nam Á.

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS quan sát lược đồ hình 1 (tr.52), kết hợp khai thác thông tin trong SGK để khai thác

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p><b>Bước 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS quan sát lược đồ hình 1 (tr.52), kết hợp khai thác thông tin trong SGK để mô tả vị trí địa lí của khu vực Đông Nam Á.</li> </ul> <p><b>Bước 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV có thể cho một số HS lên chỉ trên lược đồ và trình bày vị trí địa lí của Đông Nam Á: Nằm ở phía đông nam của châu Á, tiếp giáp hai nền văn minh lớn là Trung Quốc và Ấn Độ, nằm trên con đường hàng hải nối Thái Bình Dương với Ấn Độ Dương.</li> </ul> <p>HS nhận biết được vị trí địa lí của Đông Nam Á trên bản đồ.</p> <p><b>Bước 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tiếp tục yêu cầu HS khai thác thông tin trên lược đồ để trình bày đặc điểm, vị trí địa hình nổi bật của khu vực Đông Nam Á: bị chia cắt thành hai khu vực riêng biệt là Đông</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vị trí địa lí của khu vực Đông Nam Á: nằm trên con đường hàng hải nối liền giữa Ấn Độ Dương với Thái Bình Dương; là cầu nối giữa Trung Quốc, Nhật Bản với Ấn Độ, Tây Á và Địa Trung Hải.</li> <li>- Địa hình bị chia cắt thành Đông Nam Á hải đảo và Đông Nam Á lục địa khác biệt nhau.</li> <li>- Yếu tố gió mùa, lượng mưa lớn mang lại những thuận lợi cho việc trồng cây lúa nước và nhiều cây trồng khác.</li> </ul>

<p>Nam Á lục địa và Đông Nam Á hải đảo. Điều này dẫn tới sự đa dạng về khí hậu, đất đai, nguồn động, thực vật, văn hoá,... trong khu vực</p> <p>HS nhận biết được đặc điểm nổi bật về địa hình của Đông Nam Á.</p> <p><b>Bước 4:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV có thể mở rộng kiến thức bằng việc yêu cầu HS xác định trên lược đồ hình 1 tên những con sông lớn ở Đông Nam Á lục địa. Sau đó, GV có thể chia lớp thành hai nhóm: một nhóm phân tích về những thuận lợi, một nhóm phân tích những khó khăn mà những con sông này mang đến cho cuộc sống của cư dân Đông Nam Á.</li> </ul> <p>HS có kiến thức nền tảng để tìm hiểu những nội dung kiến thức sau. HS nêu được tên những con sông lớn ở Đông Nam Á lục địa như: I-ra-oa-đi, Mê Công, Chao Phray-a, sông Hồng. HS hiểu được: Những con sông này mang lại thuận lợi, khó khăn gì.</p>	
--	--

**Mục 2. Quá trình hình thành các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á**

**a. Mục tiêu:** HS rút ra được quá trình hình thành các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á

**b. Nội dung:** GV có thể tổ chức HS làm việc theo cặp đôi, thảo luận

**c. Sản phẩm học tập:** trả lời được các câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS</b>	<b>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</b>
<p><b>Bước 1:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV có thể tổ chức HS làm việc theo cặp đôi, thảo luận và chỉ trên lược đồ một số quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á.</li> </ul> <p>HS kể được một số quốc gia sơ kì trong khu vực: Văn Lang - Âu Lạc, Chăm-pa, Phù Nam (thuộc Việt Nam), các vương quốc ở hạ lưu sông Chao Phray-a (thuộc Thái Lan) và các đảo thuộc In-đô-nê-xi-a ngày nay.</p> <p><b>Bước 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV có thể mở rộng cho HS: <i>Em có nhận xét gì về phạm vi hình thành của các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á.</i></li> <li>+ HS quan sát lược đồ và rút ra nhận</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự hình thành các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á từ khoảng thế kỉ VIITCN đến thế kỉ VII:</li> <li>+ Cơ sở hình thành: Trước hết, đó là sự phát triển kinh tế, kĩ thuật của các tộc người ở Đông Nam Á vào những thế kỉ trước Công nguyên đến đầu Công nguyên, đặc biệt là nghề nông trồng lúa nước và kĩ thuật luyện kim càng ngày càng tiến bộ. Mặt khác, sự giao lưu kinh tế, văn hoá với Ấn Độ, Trung Quốc cũng là nền tảng</li> </ul>

<p>xét.</p> <p><b>Bước 3:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS đọc tư liệu và quan sát hình 2, 3 để trả lời câu hỏi: <i>Tư liệu và hình ảnh chứng tỏ điều gì về giao lưu thương mại của các quốc gia sơ kì Đông Nam Á vào những thế kỉ đầu Công nguyên? Để HS trả lời được, GV có thể gợi ý cho HS một số câu hỏi:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Đoạn tư liệu và các hình ảnh nhắc đến những di chỉ khảo cổ ở đâu?</i></li> <li>+ <i>Ở các di chỉ đó, người ta tìm thấy những gì?</i></li> <li>+ <i>Những hiện vật được tìm thấy cho em biết điều gì?</i></li> <li>+ <i>Tư liệu cho em biết điều gì về giao lưu thương mại của các quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á với các nước trên thế giới?</i></li> </ul> </li> </ul> <p>HS biết đọc tư liệu, tìm từ khoá để trả lời câu hỏi. Từ đó, HS thấy được những bằng chứng về giao lưu thương mại Đông Nam Á với các nước trên thế giới.</p> <p><b>Bước 4:</b></p> <p>GV đánh giá kết quả hoạt động của HS . Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. -GV có thể mở rộng cho HS về trình độ phát triển kinh tế, chính trị của các quốc gia sơ kì Đông Nam Á.</p>	<p>quan trọng đưa đến sự ra đời các quốc gia sơ kì Đông Nam Á.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người Đông Nam Á đã học tập cách thức tổ chức bộ máy nhà nước, chữ viết, tôn giáo, hệ tư tưởng,... từ Ấn Độ, Trung Quốc, thông qua việc giao lưu, buôn bán hàng hoá.</li> <li>+ Một số quốc gia sơ kì trong khu vực: Văn Lang - Âu Lạc, Chăm-pa, Phù Nam (thuộc Việt Nam), các vương quốc ở hạ lưu sông Chao Phray-a (thuộc Thái Lan) và các đảo thuộc In-đô-nê-xi-a ngày nay.</li> <li>- Nét nổi bật về kinh tế: nông nghiệp trồng lúa nước, cây gia vị, buôn bán đường biển rất phát đạt, xuất hiện nhiều thương cảng quốc tế như Óc Eo, Ta-cô-la,...</li> </ul>
---	--

### C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

**a. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân để hoàn thành bài tập. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

**c. Sản phẩm:** hoàn thành bài tập;

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Câu 1.** HS cần phân tích được các ý chính sau đây:

Thông qua giao lưu thương mại, kích thích nền kinh tế các vương quốc Đông Nam Á sơ kì phát triển nhanh hơn, mạnh hơn.

Đồng thời, qua đó, tăng cường tiếp xúc, giao lưu văn hoá với các nền văn hoá lớn, học tập chữ viết, cách tổ chức nhà nước, kĩ thuật, nghệ thuật, tư tưởng,...

### D HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những

vấn đề mới trong học tập.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà

**c. Sản phẩm:** bài tập nhóm

**Câu 2.** Suu tầm thông tin từ sách báo và internet về một quốc gia sơ kì ở Đông Nam Á mà em thích và chia sẻ với bạn.

Dựa vào những kiến thức đã được học, HS biết vận dụng để tự suu tầm tư liệu về một quốc gia sơ kì. GV có thể hướng dẫn các em tìm tài liệu về' Âu Lạc, Lâm Ấp, Chân Lạp hoặc Ma-lay-u. Liên quan đến những quốc gia này thì có nhiều tài liệu để các em dễ tìm kiếm hơn.

GV hướng dẫn HS tìm thông tin cơ bản: Thời gian tồn tại của các quốc gia đó, bộ máy nhà nước được tổ chức thế nào, hoạt động kinh tế nổi bật là gì,...

**Câu 3.** Suu tầm những câu thành ngữ, tục ngữ của người Việt liên quan đến lúa, gạo.

- |                                    |                                      |
|------------------------------------|--------------------------------------|
| - Chuột sa chĩnh gạo               | - Cơm khô là cơm                     |
| - Gạo đổ bốc chảng đầy thưng       | thảo Cơm nhão là                     |
| - Gạo thóc về ngài, tấm cám về tôi | cơm hà tiện                          |
| - Cơm hẩm cà thiu                  | - Cơm không ăn gạo còn đó            |
| - Cơm hàng cháo chợ                | - Cơm là gạo áo là tiền              |
| - Cơm hẩm ăn với rau dưa           | - Cơm lạnh canh nguội                |
| Quan họ làm khách em chưa hài lòng | - Cơm nắm muối vừng                  |
|                                    | - Cơm nặng áo dày                    |
|                                    | - Cơm sôi bớt lửa chông giận bớt lời |
|                                    | - Cơm sôi cả lửa thì khê             |
|                                    | Việc làm hay hỏng là lẽ thế gian     |

GV hướng dẫn HS su' u tầm để thấy được văn hoá nông nghiệp trồng lúa nước được phản ánh qua thành ngữ, tục ngữ của người Việt nói riêng và cu' dân Đông Nam Á nói chung như thế nào:

### TÀI LIỆU TH AM KHẢO

- Quê hương của cây lúa nước ở đâu?

Quê hương của cây lúa, không như nhiều người tưởng là ở' Trung Quốc hay Ấn Độ, mà là ở' vùng Đông Nam Á, vì vùng này khí hậu ẩm và có điều kiện lí tưởng để phát triển nghề trồng lúa. Theo các nhà khảo cổ học, cây lúa ở vùng Đông Nam Á được trồng từ khoảng 10 000 năm TCN. Từ Đông Nam Á, nghề trồng lúa được du nhập vào Trung Quốc, rồi lan sang Nhật Bản, Hàn Quốc.

- Về đồng tiền vàng La Mã ở di chỉ Ốc Eo:

Ngoài những nội dung như hướng dẫn ở phần trên, GV có thể khai thác thêm thông tin liên quan trên internet.

